

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 260/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đỗ Thị H; sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn S, xã H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 038189000

2. Anh Nguyễn Hồng H; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn S, xã H, tỉnh Thanh Hóa; CCCD số 094090000 ...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Hồng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H (nay là xã H), tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 25 tháng 3 năm 2020 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 19, ngày 25/3/2020) là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Hồng H.

- Về con chung: Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Hồng H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đỗ Thiên N, sinh ngày 08/5/2021; chị Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đỗ Thiên N; anh Nguyễn Hồng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, chị Đỗ Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Hồng H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hồng H có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Đỗ Thị H mỗi tháng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi cháu Nguyễn Đỗ Thiên N đủ tuổi thành niên.

- Về tài sản và nợ chung: Chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004252 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hóa (Chị Đỗ Thị H đã thi hành xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 6 - Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng